TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn K1, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lương Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn K1, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận các cháu Nguyễn Văn A, sinh ngày 19/01/2005; Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/3/2008 là con chung của chị Lương Thị H và anh

Nguyễn Văn Q.

Chị H và anh Q thỏa thuận: Anh Q trực tiếp nuôi cả hai cháu Nguyễn Văn A và Nguyễn Thùy L, chị H cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q mỗi cháu 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng (hai cháu là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị H có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Q và các thành viên trong gia đình anh không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lương Thị H tự nguyện chịu tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Mộ trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Chị H đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2018/0005828 ngày 25/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị H đã thi hành xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân